TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BẮC TÂN UYÊN** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 30/2019/QĐST-HNGĐ	*Bắc Tân Uyên, ngày 24 tháng 4 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 38/2019/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 3 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: Ông Bùi Hữu T, sinh năm 1987. Địa chỉ: Ấp 4, xã T, huyện B, tỉnh Bình Dương.

Bị đơn: Bà Trần Ngọc T, sinh năm 1991. Địa chỉ: Khu phố A, thị trấn T, huyện B, tỉnh Bình Dương.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 và Điều 58 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 4 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 4 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Bùi Hữu T và bà Trần Ngọc T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Ông Bùi Hữu T và bà Trần Ngọc T thuận tình ly hôn (Giấy chứng nhận kết hôn số 22/2009, quyển số 01 do UBND xã T, huyện T (Nay là huyện B), tỉnh Bình Dương cấp hết hiệu lực pháp luật).

Về con chung: Ông Bùi Hữu T và bà Trần Ngọc T thống nhất giao con chung tên Bùi Trần Đại P, sinh ngày 10/11/2011 cho bà Trần Ngọc T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục; ông Bùi Hữu T không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Ông Bùi Hữu T và bà Trần Ngọc T đều có quyền và nghĩa vụ đối với con chung, ông Bùi Hữu T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung là cháu Bùi Trần Đại P mà không ai có được cản trở. Trường hợp ông T lạm dụng việc thăm nom con để cản

trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì bà Trần Ngọc T có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của ông T. Vì quyền và lợi ích về mọi mặt của con chưa thành niên, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con khi một hoặc cả hai đương sự có yêu cầu.

Về tài sản chung và nợ chung: Ông Bùi Hữu T và bà Trần Ngọc T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí sơ thẩm: Ông Bùi Hữu T tự nguyện chịu số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân và gia đình được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0030467 ngày 05/3/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Tân Uyên. Trả lại cho ông Bùi Hữu T số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Bắc Tân Uyên;
- CCTHADS huyện Bắc Tân Uyên;
- UBND xã T, huyện B, tỉnh Bình Dương;
- Lưu: HSVA, VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Mạnh Hùng